

Số: /CTr-UBND

Mỹ Xuyên, ngày tháng 3 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

Thực hiện Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THTK, CLP) năm 2025 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trên các lĩnh vực; đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV và Đại hội Đảng bộ huyện khóa XII đề ra.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Ủy ban nhân dân huyện giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

b) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2025 là “Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước; cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra”.

c) THTK, CLP là công việc thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác THTK, CLP.

d) THTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; là trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo sự chuyển biến tích cực trong THTK, CLP.

đ) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, lĩnh vực và với yêu cầu cải cách hành chính theo Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên, để hoàn thành nhiệm vụ được giao, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của huyện, góp phần phát triển kinh tế chung của tỉnh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Vì vậy, công tác THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2025 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

b) Công khai, minh bạch và thực hiện triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

c) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phân đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2025 được giao.

d) Quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm thông qua mạng đấu thầu rộng rãi.

đ) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn, giảm đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả; nâng cao chất lượng đội

ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học.

e) Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; quản lý chặt chẽ việc khai thác khoáng sản tại địa phương.

f) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước (NSNN)

a) Trong năm 2025, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm khoản chi thường xuyên... Cắt giảm các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế tuyến cơ sở. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19 - NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất

lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các Nghị định hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội, đặc biệt là đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư, nguồn lực bên trong là cơ bản, lâu dài, quyết định, nguồn lực bên ngoài là quan trọng để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ các thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

a) Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khả năng thực hiện chương trình trong năm 2025; thực hiện quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025, nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình.

b) Các cơ quan, phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; có giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích hoặc thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ

quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b). Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia.

c). Triển khai thực hiện và hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Thực hiện tốt công tác xác định giá đất cụ thể trong bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh.

Quản lý khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, nguồn nước. Trong đó: Triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cấp giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy trình, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; thực hiện các giải pháp xử lý rác thải đô thị, nông thôn, xây dựng, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thông tin dự báo kịp thời, chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống, khắc phục thiên tai, khô hạn, xâm nhập mặn gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình của Tỉnh ủy, Huyện ủy về rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính, tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 -2030. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình số 27-CTr/HU ngày 09/02/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên về thực hiện cải cách hành chính năm 2025.

b) Quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra chấp hành chế độ công vụ, dịch vụ

công của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động phát huy hết khả năng lao động. Nghiêm cấm sử dụng thời gian lao động vào việc riêng.

c) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thông nhất, tăng cường công tác chỉ đạo THTK, CLP từ cấp huyện đến cấp xã. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu tổ chức sử dụng ngân sách địa phương trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm theo từng lĩnh vực của ngành, đơn vị quản lý, phân công trách nhiệm của đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quyền, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình THTK, CLP đạt hiệu quả. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân và xã hội. Cần tập trung vào nội dung các văn bản: Luật THTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2024; Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; THTK, CLP” và Kế hoạch số 88-KH/TU của Tỉnh ủy Sóc Trăng ngày 07/02/2024 thực hiện quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác

kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

b) Các Phòng, ban ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tích cực hơn nữa đối với công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức THPTK, CLP; kịp thời biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công; điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

Các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực và các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định sửa đổi, bổ sung (nếu có); tổ chức rà soát tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cấp thẩm quyền ban hành để quản lý giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng

Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định tại các Luật liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư công, giải ngân vốn đầu tư công đang còn bất cập, thiếu đồng bộ, không phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều

chính dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn; rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc đầu tư các dự án không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành; thực hiện các dự án đảm bảo đúng tiến độ được duyệt, lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh công tác số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

Các phòng, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý thực hiện nghiêm việc kê khai, cập nhật, theo dõi đầy đủ tài sản cố định theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai. Đẩy nhanh chuyển đổi số để hướng tới mục tiêu hoàn thiện,

kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, trong tập trung vào các lĩnh vực như: Quản lý và sử dụng đất; tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh; không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn.

b) Thủ trưởng các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình; Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra các ngành và địa phương theo quy định.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị, địa phương phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng

phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Chương trình THTK, CLP năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng chương trình THTK, CLP năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình chậm nhất trong 15 ngày kể từ ngày Chương trình về THTK, CLP năm 2025 của huyện được ban hành. Trong chương trình THTK, CLP của mỗi đơn vị, địa phương cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của ngành, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra; đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện chương trình THTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan xây dựng tin, bài để thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP đối với các ngành, đơn vị và địa phương, trong đó có kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình của Ủy ban nhân dân huyện về THTK, CLP và việc xây dựng, ban hành, thực hiện Chương trình THTK, CLP của các ngành, đơn vị, địa phương.

4. Thời gian gửi báo cáo THTK, CLP

Định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 01 năm, thực hiện sơ kết, tổng kết báo cáo công tác THTK, CLP theo Đề cương hướng dẫn và biểu mẫu kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính; biểu đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số

129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính; báo cáo gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo thời hạn như sau:

- Báo cáo 06 tháng: Trước ngày 02/6/2025 để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính;
- Báo cáo 09 tháng: Trước ngày 10/10/2025 để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính;
- Báo cáo năm: Trước ngày 02/02/2026 để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính.

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hướng dẫn chi tiết các nội dung thành phần trong biểu mẫu báo cáo, đảm bảo nội dung báo cáo tổng hợp được thống nhất số liệu, đúng các nội dung quy định; lập danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo không đúng nội dung hoặc không thực hiện chế độ báo cáo đúng thời hạn yêu cầu gửi về Phòng Nội vụ để theo dõi, tham mưu xử lý theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Thường xuyên kiểm tra việc triển khai, chấp hành quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, phòng, ban ngành huyện, địa phương; tổng hợp đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện 06 tháng, 09 tháng và năm, trình Ủy ban nhân dân huyện **(06 tháng trước ngày 04/6/2025; 09 tháng trước ngày 10/10/2025 và năm trước ngày 06/02/2026)** để báo cáo Sở Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan tỉnh đóng trên địa bàn huyện;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Đắc Hùng